

Số: 121/KH-TMNRĐ

Rạng Đông, ngày 13 tháng 07 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi giai đoạn 2026–2028

Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 3237/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi;

Căn cứ Điều lệ Trường mầm non ban hành theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 29/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 09/07/2026 của Ủy ban nhân dân xã Rạng Đông về thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi trên địa bàn xã Rạng Đông;

Căn cứ tình hình thực tế về quy mô trường lớp, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất và trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn xã Rạng Đông; Trường Mầm non Rạng Đông xây dựng Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi giai đoạn 2026–2028 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Trung ương, của Tỉnh, của địa phương và ngành Giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của Trường Mầm non Rạng Đông, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi trên địa bàn xã Rạng Đông vào năm 2028.

Huy động tối đa trẻ em từ 03 đến 05 tuổi trên địa bàn ra lớp; duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo Chương trình Giáo dục mầm non; bảo đảm mọi trẻ em trong độ tuổi được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non có chất lượng, bình đẳng và phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội

của địa phương.

Nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều tra, cập nhật và quản lý dữ liệu phổ cập giáo dục; thực hiện đầy đủ, chính xác việc thống kê trẻ trong độ tuổi, trẻ đang theo học, trẻ chưa đến trường và trẻ học ngoài địa bàn, làm cơ sở xây dựng kế hoạch huy động, duy trì sĩ số và tổ chức thực hiện công tác phổ cập hằng năm.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức thực hiện công tác phổ cập; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lấy trẻ làm trung tâm, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường; tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động trẻ đến trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội tại địa phương.

2. Yêu cầu

Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi phải được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của nhà trường; được triển khai đồng bộ, thống nhất, có kế hoạch, lộ trình và giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

Việc tổ chức thực hiện phải bám sát các quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, Ủy ban nhân dân xã Rạng Đông; đồng thời bảo đảm tính chủ động, sáng tạo, hiệu quả và khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

Thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát, cập nhật số liệu trẻ em trong độ tuổi; bảo đảm số liệu chính xác, đầy đủ, kịp thời và thống nhất giữa hồ sơ phổ cập, phần mềm quản lý phổ cập giáo dục và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về ý nghĩa, vai trò của giáo dục mầm non; huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi đến trường; hạn chế tình trạng trẻ bỏ học hoặc đi học không chuyên cần.

Chú trọng nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; thực hiện nghiêm các quy định về an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo đảm mọi trẻ được học tập, vui chơi và phát triển trong môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và hạnh phúc.

Chủ động rà soát, tham mưu bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập giáo dục mầm non theo lộ trình đến năm 2028.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp

thời phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời chấn chỉnh những hạn chế nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ cập giáo dục mầm non của nhà trường.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát về nhà trường

Trường Mầm non Rạng Đông là cơ sở giáo dục mầm non công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Rạng Đông, thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em theo Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và tham gia công tác phổ cập Giáo dục Mầm non trên địa bàn được phân công. Địa bàn điều tra phổ cập nhà trường được phân công gồm thôn 5, thôn 6, thôn 7 và 1 tiểu khu của thôn 8 xã Rạng Đông (Bao gồm các tổ dân phố trên địa bàn của thị trấn trấn Rạng Đông trước đây)

Năm học 2025- 2026, nhà trường có 03 điểm trường, với 22 nhóm, lớp, tổ chức chăm sóc, giáo dục 598 trẻ, trong đó có đầy đủ các độ tuổi từ nhà trẻ đến mẫu giáo. Đội ngũ nhà trường gồm 63 cán bộ, giáo viên và nhân viên, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và triển khai công tác phổ cập giáo dục mầm non.

Những năm qua, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của sở GD&ĐT, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Phòng Văn hóa, xã Rạng Đông cùng sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể và Ban đại diện cha mẹ trẻ trong việc huy động trẻ đến trường, đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Thuận lợi

Nhà trường có đội ngũ cán bộ quản lý đoàn kết, năng động, có kinh nghiệm trong công tác quản lý và chỉ đạo chuyên môn; đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với nghề, tích cực đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy.

Hệ thống trường, lớp từng bước được đầu tư theo hướng chuẩn hóa; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non. Công tác bán trú, chăm sóc sức khỏe, bảo đảm an toàn cho trẻ được duy trì nền nếp.

Cấp ủy, chính quyền địa phương luôn quan tâm chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục; nhận thức của đa số phụ huynh về vai trò của giáo dục mầm non ngày càng được nâng cao, tạo điều kiện thuận lợi trong việc huy động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.

3. Khó khăn

Địa bàn xã có 03 điểm trường nên việc quản lý, đầu tư cơ sở vật chất và tổ

chức các hoạt động chuyên môn còn gặp nhiều khó khăn; một số hạng mục cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cần tiếp tục được bổ sung, nâng cấp để đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non theo lộ trình.

Số trẻ trong độ tuổi có sự biến động hằng năm do di biến động dân cư, lao động đi làm ăn xa và một số trẻ học tại các cơ sở giáo dục ngoài địa bàn, ảnh hưởng đến công tác điều tra, cập nhật số liệu và huy động trẻ đến trường.

Việc tuyển dụng, bố trí đội ngũ giáo viên theo định mức còn gặp khó khăn; yêu cầu đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ đặt ra ngày càng cao, đòi hỏi nhà trường phải tiếp tục nâng cao năng lực đội ngũ và tăng cường đầu tư các điều kiện bảo đảm.

4. Đánh giá thực trạng

Trong những năm qua, Trường Mầm non Rạng Đông đã thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập, cập nhật dữ liệu trẻ em trong độ tuổi, huy động trẻ đến trường và duy trì sĩ số; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các ban, ngành, đoàn thể và cha mẹ trẻ trong công tác tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp.

Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ từng bước được nâng lên; môi trường giáo dục bảo đảm an toàn, thân thiện; đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm, tích cực đổi mới phương pháp giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non.

Tuy nhiên, để thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi theo lộ trình đến năm 2028, nhà trường cần tiếp tục nâng cao chất lượng công tác điều tra, quản lý dữ liệu phổ cập; tăng cường huy động tối đa trẻ trong độ tuổi đến trường; tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị; phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non theo quy định.

III. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1 . Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của các cấp; góp phần cùng địa phương hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi vào năm 2028.

Huy động tối đa trẻ em từ 03 đến 05 tuổi trên địa bàn xã Rạng Đông đến trường; bảo đảm mọi trẻ trong độ tuổi được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trong môi trường an toàn, thân thiện, bình đẳng, chất lượng; tạo nền tảng vững chắc để trẻ phát triển toàn diện và sẵn sàng vào học lớp Một.

Tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý nhà trường; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn mới.

Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định; xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý dữ liệu phổ cập.

Xây dựng hệ thống quản lý công tác phổ cập giáo dục khoa học, chính xác, hiện đại; thực hiện tốt công tác điều tra, cập nhật dữ liệu, báo cáo, kiểm tra và tự đánh giá; góp phần duy trì bền vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về công tác huy động trẻ

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm huy động tối đa trẻ em từ 03 đến 05 tuổi trên địa bàn xã Rạng Đông đến trường, bảo đảm mọi trẻ trong độ tuổi phổ cập đều được tiếp cận với giáo dục mầm non theo quy định. Đẩy mạnh công tác điều tra, rà soát, cập nhật chính xác số lượng trẻ trong độ tuổi; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, Công an xã, các thôn xóm và các tổ chức đoàn thể trong việc quản lý, theo dõi biến động dân cư, kịp thời nắm bắt số trẻ chuyển đến, chuyển đi, trẻ học ngoài địa bàn hoặc chưa ra lớp để có biện pháp tuyên truyền, vận động phù hợp.

Tăng cường công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ về vai trò, ý nghĩa của giáo dục mầm non đối với sự phát triển toàn diện của trẻ; phát huy hiệu quả mối quan hệ phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác huy động trẻ đến trường, duy trì sĩ số và nâng cao tỷ lệ chuyên cần.

Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyển sinh hằng năm theo đúng kế hoạch của Phòng Văn hóa xã hội; tạo mọi điều kiện thuận lợi để trẻ em trong độ tuổi được đến trường, đặc biệt quan tâm đến trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và trẻ em có nguy cơ không được đến trường.

Duy trì tỷ lệ chuyên cần của trẻ đạt từ 95% trở lên.

Tỷ lệ trẻ hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non hằng năm đạt 100%; trong đó 100% trẻ 05 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non, có đầy đủ các kỹ năng, kiến thức và tâm thế sẵn sàng vào học lớp Một theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Duy trì tỷ lệ trẻ học 02 buổi/ngày và ăn bán trú đạt 100%, bảo đảm các điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định.

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với trẻ em thuộc diện được hưởng theo quy định của Nhà nước; bảo đảm mọi trẻ em trong độ tuổi đều có cơ hội được đến trường, được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trong môi trường an toàn, thân thiện, bình đẳng và chất lượng.

2.2. Về công tác điều tra và quản lý dữ liệu phổ cập

Điều tra đầy đủ 100% trẻ trong độ tuổi từ 0 đến 5 tuổi trên địa bàn theo quy định.

100% dữ liệu phổ cập giáo dục được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên hệ thống phần mềm quản lý; bảo đảm thống nhất giữa hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

Thực hiện đối chiếu, rà soát và cập nhật các biến động về trẻ em ít nhất 02 lần/năm học và cập nhật ngay khi có phát sinh; không để xảy ra tình trạng chênh lệch số liệu giữa nhà trường và địa phương.

Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, Công an xã, trưởng thôn, cộng tác viên dân số, các đoàn thể và các đơn vị có liên quan tổ chức điều tra, rà soát, thống kê đầy đủ số lượng trẻ em từ 0 đến 5 tuổi trên địa bàn; đồng thời cập nhật kịp thời các trường hợp trẻ sinh mới, chuyển đến, chuyển đi, trẻ học ngoài địa bàn, trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt và các trường hợp biến động khác nhằm bảo đảm dữ liệu luôn phản ánh đúng tình hình thực tế.

Thực hiện nghiêm túc việc quản lý, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu phổ cập giáo dục trên phần mềm theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm sự thống nhất giữa hồ sơ điều tra, sổ theo dõi phổ cập, hồ sơ lưu trữ tại nhà trường và dữ liệu điện tử trên hệ thống quản lý. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số trong công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo và quản lý hồ sơ phổ cập nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giảm sai sót và đáp ứng yêu cầu kiểm tra, đối chiếu của các cấp quản lý.

Đồng thời, thực hiện chế độ kiểm tra, đối chiếu, rà soát số liệu định kỳ và đột xuất; kịp thời phát hiện, điều chỉnh những sai lệch, bảo đảm dữ liệu phổ cập luôn chính xác, đầy đủ và cập nhật. Hồ sơ phổ cập được lưu trữ khoa học, đầy đủ, đúng quy định, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá và công nhận kết quả phổ cập giáo dục mầm non.

2.3. Về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ

Thực hiện nghiêm túc Chương trình Giáo dục mầm non; tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng; được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

100% trẻ được bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần trong thời gian ở trường.

Duy trì và nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú; thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Đẩy mạnh đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo (AI) phù hợp trong công tác quản lý, xây dựng học liệu và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tiếp tục triển khai hiệu quả giáo dục STEAM, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giá trị sống, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục kỹ năng số bước đầu và các hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực cho trẻ.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ; bảo đảm chế độ dinh dưỡng hợp lý, cân đối theo nhu cầu lứa tuổi; nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn bán trú; thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cơ sở y tế trong việc theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phát hiện sớm và có biện pháp can thiệp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì hoặc trẻ có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt.

Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm theo hướng xanh - sạch - đẹp - an toàn - sáng tạo; tạo cơ hội cho trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm, rèn luyện tính tự lập, kỹ năng giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và hình thành những phẩm chất, thói quen tích cực ngay từ những năm đầu đời. Thường xuyên đánh giá sự phát triển của trẻ theo quy định, sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh kế hoạch giáo dục, bảo đảm mỗi trẻ đều được quan tâm, hỗ trợ và phát triển phù hợp với khả năng của mình.

2.4. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên

Bảo đảm đủ đội ngũ theo định mức được giao.

100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

100% giáo viên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; chú trọng nâng cao năng lực quản trị nhà trường, năng lực chuyên môn, kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục STEAM, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Khuyến khích đội ngũ tích cực tự học, tự bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, viết sáng kiến, chia sẻ kinh nghiệm và đổi mới phương pháp giáo dục nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tăng cường xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong việc hướng dẫn, hỗ trợ, tư vấn chuyên môn, góp phần nâng cao năng lực nghề nghiệp cho giáo viên. Thực hiện công tác đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo đúng quy định; gắn kết quả đánh giá với công tác thi đua, khen thưởng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ.

Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản lý và chuyên môn; khuyến khích giáo viên khai thác hiệu quả các nền tảng số, xây dựng học liệu điện tử, sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) một cách phù hợp để hỗ trợ thiết kế kế hoạch giáo dục, xây dựng môi trường học tập hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non.

2.5. Về cơ sở vật chất

100% phòng học được sử dụng an toàn, đúng công năng; được kiểm tra, bảo trì, sửa chữa định kỳ, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

100% nhóm, lớp được trang bị đầy đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; hằng năm bổ sung, thay thế kịp thời các thiết bị hư hỏng hoặc không còn phù hợp. Tiếp tục rà soát, đầu tư, nâng cấp và khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi. Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng, bảo quản và phát huy hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; ưu tiên đầu tư theo hướng đồng bộ, hiện đại, phù hợp với quy mô phát triển của nhà trường và nhu cầu học tập, vui chơi, trải nghiệm của trẻ.

Chủ động tham mưu với Ủy ban nhân dân xã và các cấp có thẩm quyền trong việc đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa phòng học, phòng chức năng, khu hành chính, bếp ăn bán trú, công trình vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước, sân chơi, khu vui chơi ngoài trời và các hạng mục phụ trợ; đồng thời bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo danh mục tối thiểu và từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Tiếp tục khai thác hiệu quả cơ sở vật chất tại 03 điểm trường, bảo đảm các phòng học, khu chức năng và các công trình phục vụ hoạt động giáo dục được sử dụng đúng mục đích, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; thường xuyên kiểm tra, bảo trì, sửa chữa nhằm bảo đảm các điều kiện phục vụ trẻ và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Đẩy mạnh xây dựng môi trường giáo dục theo quan điểm "lấy trẻ làm trung tâm", gắn với mô hình "Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc"; tăng cường xây dựng các khu vực trải nghiệm, góc thiên nhiên, thư viện, không gian sáng tạo, khu vui chơi vận động và môi trường giáo dục mở, tạo điều kiện để trẻ được học tập, vui chơi và phát triển toàn diện trong môi trường thân thiện, an toàn

và giàu tính trải nghiệm.

Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý cơ sở vật chất; thực hiện kiểm kê, theo dõi, bảo trì và sử dụng tài sản công theo quy định; phát huy hiệu quả các nguồn lực xã hội hóa giáo dục trên nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật nhằm từng bước nâng cao chất lượng các điều kiện bảo đảm thực hiện phổ cập giáo dục mầm non.

2.6. Về chuyển đổi số

100% hồ sơ phổ cập giáo dục được quản lý khoa học, cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời trên phần mềm quản lý phổ cập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

100% dữ liệu phổ cập được đồng bộ giữa hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục; bảo đảm tính thống nhất, chính xác và sẵn sàng phục vụ công tác kiểm tra, thẩm định.

100% cán bộ quản lý và giáo viên được phân công thực hiện công tác phổ cập sử dụng thành thạo phần mềm quản lý phổ cập, các nền tảng số và các ứng

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, thống kê, quản lý dữ liệu, tổng hợp, phân tích số liệu và báo cáo nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giảm thời gian xử lý công việc, bảo đảm tính chính xác, kịp thời và thống nhất của dữ liệu phổ cập.

Tiếp tục khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và các nền tảng số phục vụ công tác quản lý nhà trường; thực hiện cập nhật, đồng bộ dữ liệu theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa nhà trường với Phòng Văn hóa, Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan liên quan, góp phần nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn.

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu và minh chứng liên quan đến công tác phổ cập giáo dục; từng bước hình thành hệ thống lưu trữ điện tử khoa học, an toàn, thuận tiện cho việc khai thác, tra cứu và phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả phổ cập giáo dục của các cấp.

Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; khuyến khích sử dụng các nền tảng số, học liệu điện tử và các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) phù hợp trong công tác quản lý, xây dựng kế hoạch, thống kê, tổng hợp số liệu, thiết kế học liệu và truyền thông giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

3. Chỉ tiêu thực hiện theo từng năm

3.1. Năm 2026

Hoàn thành việc xây dựng đầy đủ hệ thống hồ sơ PC của nhà trường.
 Điều tra, cập nhật chính xác dữ liệu trẻ em trong độ tuổi.
 Huy động trẻ 03–05 tuổi ra lớp đạt từ 98% trở lên.
 100% trẻ học 2 buổi/ngày và được tổ chức ăn bán trú.
 Hoàn thiện kế hoạch phát triển đội ngũ và cơ sở vật chất theo lộ trình.
 90% các lớp mẫu giáo có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

3.2. Năm 2027

Tiếp tục duy trì tỷ lệ huy động trẻ đạt từ 99% trở lên.
 Duy trì 100% trẻ học 2 buổi/ngày.
 Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng; tăng tỷ lệ trẻ đạt yêu cầu cuối độ tuổi.
 Tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định.
 Hoàn thiện hồ sơ phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá phổ cập giáo dục.
 100% các lớp mẫu giáo có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

3.3. Năm 2028

Duy trì bền vững kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi.
 Huy động trẻ ra lớp đạt 100%
 Duy trì 100% trẻ học 2 buổi/ngày và ăn bán trú.
 100% các lớp mẫu giáo có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.
 Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, an toàn và hạnh phúc.
 Phối hợp với các cơ quan chuyên môn hoàn thiện hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, công nhận và duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non theo quy định.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao hiệu quả quản lý công tác phổ cập giáo dục mầm non

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ và Ban Giám hiệu trong việc triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường trong giai đoạn 2026–2028. Kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch phổ cập giáo dục giai đoạn 2026–2028 và kế hoạch hằng năm phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu phổ cập giáo dục vào kế hoạch năm học và kế

hoạch của các tổ chuyên môn; gắn kết quả thực hiện với công tác đánh giá, xếp loại và thi đua, khen thưởng của tập thể, cá nhân. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.

2. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, cập nhật và quản lý dữ liệu PC

Tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác điều tra, rà soát trẻ em từ 0 đến 5 tuổi trên địa bàn theo đúng quy định; bảo đảm thu thập đầy đủ, chính xác thông tin về trẻ trong độ tuổi, làm cơ sở xây dựng kế hoạch huy động trẻ đến trường và triển khai thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục mầm non.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, Công an xã, các thôn xóm, cộng tác viên dân số và các đơn vị liên quan để nắm bắt tình hình biến động dân cư, đối chiếu số liệu, kịp thời cập nhật các trường hợp trẻ sinh mới, chuyển đến, chuyển đi, trẻ học ngoài địa bàn và các trường hợp có thay đổi thông tin.

Nâng cao chất lượng công tác quản lý hồ sơ phổ cập; thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời dữ liệu trên phần mềm quản lý phổ cập giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm sự thống nhất giữa hồ sơ điều tra, hồ sơ lưu trữ tại nhà trường và cơ sở dữ liệu điện tử.

Thực hiện nghiêm chế độ kiểm tra, rà soát, đối chiếu số liệu định kỳ và khi có biến động; kịp thời phát hiện, điều chỉnh những sai lệch, bảo đảm tính chính xác, khách quan và đồng bộ của dữ liệu phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo và kiểm tra của các cấp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác điều tra, thống kê, quản lý và khai thác dữ liệu phổ cập giáo dục; nâng cao năng lực sử dụng phần mềm cho cán bộ, giáo viên được phân công thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, thực hiện tốt chế độ thống kê, báo cáo theo quy định; lưu trữ hồ sơ khoa học, đầy đủ, thuận tiện cho việc tra cứu, kiểm tra và phục vụ công tác đánh giá, công nhận, duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huy động trẻ đến trường và duy trì sĩ số

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cha mẹ trẻ về vai trò, ý nghĩa của giáo dục mầm non đối với sự phát triển toàn diện của trẻ và tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi.

Tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của ngành Giáo dục thông qua các cuộc họp, hội nghị, hệ thống truyền thanh của địa phương, website, mạng xã hội, nhóm Zalo của lớp và các hình thức truyền thông phù hợp nhằm tạo sự đồng thuận, huy động

sự tham gia của toàn xã hội đối với công tác phổ cập giáo dục.

Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân xã, Công an xã, các đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ trẻ và các thôn trong việc điều tra, nắm bắt tình hình trẻ trong độ tuổi, tổ chức tuyển sinh và vận động trẻ đến trường. Giáo viên chủ động theo dõi sĩ số, thường xuyên trao đổi với phụ huynh để nắm bắt tình hình học tập, sức khỏe của trẻ; kịp thời phối hợp vận động các trường hợp nghỉ học kéo dài, có nguy cơ bỏ học hoặc chưa ra lớp, góp phần duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non.

Quan tâm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với trẻ em theo quy định; ưu tiên hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh đặc biệt để mọi trẻ trong độ tuổi đều có cơ hội được đến trường. Đồng thời, thực hiện tốt công tác tuyển sinh hằng năm, duy trì tỷ lệ chuyên cần, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và hạnh phúc, tạo niềm tin cho phụ huynh, góp phần nâng cao tỷ lệ huy động trẻ đến trường và duy trì sĩ số ổn định.

4. Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với đặc điểm phát triển của từng độ tuổi và điều kiện thực tế của nhà trường.

Đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEAM, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giá trị sống, giáo dục bảo vệ môi trường, an toàn giao thông và chuyển đổi số phù hợp với lứa tuổi.

Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ; thực hiện đầy đủ chế độ dinh dưỡng, bảo đảm cân đối khẩu phần ăn theo nhu cầu từng độ tuổi; thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

Tăng cường phối hợp với Trạm Y tế xã và cha mẹ trẻ trong công tác theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ, cân đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, góp phần giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì và nâng cao thể lực cho trẻ.

Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức các chuyên đề cấp trường, bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên; tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Khuyến khích giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) phù hợp trong xây dựng kế hoạch giáo dục, thiết kế học liệu và tổ chức các hoạt động giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và phát triển toàn diện trẻ em.

5. Xây dựng và phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên

Tiếp tục rà soát, sắp xếp và bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phù hợp với quy mô phát triển của nhà trường và yêu cầu thực hiện phổ cập giáo dục mầm non; bảo đảm phát huy năng lực, sở trường của từng cá nhân, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn 2026–2028. Quan tâm xây dựng đội ngũ có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt, tinh thần trách nhiệm cao, tận tâm với nghề và không ngừng đổi mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn; tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến, xây dựng học liệu số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phù hợp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp và quy định hiện hành; phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp, tổ chức các chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và chia sẻ kinh nghiệm. Gắn kết quả bồi dưỡng, đánh giá và thực hiện nhiệm vụ với công tác thi đua, khen thưởng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên có năng lực chuyên môn vững vàng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục của nhà trường.

6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và chuyển đổi số

Tiếp tục rà soát, khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có tại 03 điểm trường; bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non. Chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa, nâng cấp phòng học, phòng chức năng, khu vui chơi, bếp ăn bán trú và các hạng mục phụ trợ theo lộ trình phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Tham mưu với các cấp có thẩm quyền đầu tư, bổ sung trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo danh mục quy định; ưu tiên trang bị các thiết bị công nghệ thông tin, học liệu số và các điều kiện phục vụ chuyển đổi số trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Đồng thời, tăng cường công

tác quản lý, bảo quản, kiểm kê và sử dụng hiệu quả tài sản, thiết bị hiện có, bảo đảm tiết kiệm, đúng mục đích và phát huy tối đa hiệu quả sử dụng.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục theo đúng quy định của pháp luật; huy động sự tham gia của cha mẹ trẻ, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc cải tạo cảnh quan, xây dựng môi trường giáo dục xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và bảo đảm các điều kiện thực hiện bền vững công tác phổ cập giáo dục mầm non.

7. Tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội

Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường với Ủy ban nhân dân xã, Công an xã, Trạm Y tế, các tổ chức đoàn thể và Ban đại diện cha mẹ trẻ trong việc triển khai các nhiệm vụ về phổ cập giáo dục mầm non; phát huy vai trò, trách nhiệm của các lực lượng trong công tác điều tra, quản lý trẻ, huy động trẻ đến trường, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Chủ động phối hợp tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục mầm non, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của gia đình, cộng đồng đối với công tác phổ cập giáo dục.

Tăng cường phối hợp tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ, phòng chống dịch bệnh, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện cho trẻ. Đồng thời, quan tâm hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật, trẻ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm tạo điều kiện để mọi trẻ trong độ tuổi đều được đến trường và được chăm sóc, giáo dục trong môi trường tốt nhất.

Thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp giữa nhà trường với các cơ quan, đơn vị liên quan; thường xuyên trao đổi thông tin, định kỳ sơ kết, đánh giá kết quả phối hợp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và thi đua, khen thưởng

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non nhằm đánh giá đúng kết quả thực hiện, kịp thời phát hiện những khó khăn, hạn chế và đề ra các giải pháp khắc phục phù hợp. Xây dựng kế hoạch kiểm tra hằng năm; tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với việc thực hiện các nhiệm vụ về điều tra, quản lý dữ liệu, huy động trẻ đến trường, duy trì sĩ số, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và việc thực hiện các chỉ tiêu phổ cập giáo dục của nhà trường.

Thực hiện nghiêm chế độ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục theo định kỳ; kịp thời rút kinh nghiệm, điều chỉnh những nội

dung chưa phù hợp, đồng thời nhân rộng các mô hình, giải pháp và cách làm hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện. Gắn kết quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tạo động lực nâng cao chất lượng và duy trì bền vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non của nhà trường.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn chuẩn bị (Tháng 7 - tháng 8 năm 2026)

Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi giai đoạn 2026–2028.

Kiện toàn Ban chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục của nhà trường; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

Tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của địa phương và ngành Giáo dục về công tác phổ cập giáo dục mầm non.

Rà soát hiện trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, biểu mẫu, sổ sách phục vụ công tác điều tra và quản lý phổ cập giáo dục.

2. Giai đoạn triển khai thực hiện năm học 2026–2027

2.1. Tháng 8 - tháng 9

- Điều tra, rà soát trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn.
- Đối chiếu số liệu với chính quyền địa phương và Công an xã.
- Tổ chức tuyển sinh theo kế hoạch.
- Huy động tối đa trẻ em từ 03 đến 05 tuổi ra lớp.
- Cập nhật dữ liệu phổ cập trên phần mềm.
- Hoàn thiện hồ sơ phổ cập đầu năm học.

2.2. Tháng 10 - tháng 12

- Kiểm tra việc duy trì sĩ số.
- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động trẻ đi học chuyên cần.
- Kiểm tra hồ sơ phổ cập tại các nhóm, lớp.
- Rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn về nâng cao chất lượng CSGD trẻ.
- Sơ kết công tác phổ cập học kỳ I.

2.3. Tháng 01 - tháng 03

- Tiếp tục cập nhật biến động trẻ.
- Tăng cường các giải pháp giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng.

- Kiểm tra việc thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non.
- Bồi dưỡng giáo viên về chuyên môn, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin.
- Kiểm tra công tác lưu trữ hồ sơ phổ cập.

2.4. Tháng 04 - tháng 05

- Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu phổ cập.
- Rà soát trẻ 05 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non.
- Hoàn thiện hồ sơ, minh chứng.
- Tổng kết công tác phổ cập năm học.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện năm học tiếp theo.

3. Giai đoạn năm 2027

- Tiếp tục duy trì và nâng cao tỷ lệ huy động trẻ từ 03 đến 05 tuổi đến trường.
- Duy trì kết quả phổ cập đạt được; tập trung nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.
- Tiếp tục rà soát, cập nhật dữ liệu PC; bảo đảm số liệu chính xác.
- Tham mưu bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.
- Hoàn thiện hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá của các cấp.

4. Giai đoạn năm 2028

- Tiếp tục duy trì bền vững các chỉ tiêu phổ cập giáo dục mầm non.
- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn hoàn thiện hồ sơ đề nghị kiểm tra, công nhận và duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi theo quy định.
- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng phổ cập trong giai đoạn tiếp theo.

5. Bảng tiến độ thực hiện

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp
Tháng 7–8/2026	Ban hành kế hoạch, kiện toàn Ban chỉ đạo	Hiệu trưởng	Ban Giám hiệu
Tháng 8–9 hằng năm	Điều tra, tuyển sinh, huy động trẻ, cập nhật dữ liệu	Ban chỉ đạo PCGD	Giáo viên, Công an xã
Tháng 10–12	Kiểm tra hồ sơ, duy trì sĩ số, tuyên truyền	Phó Hiệu trưởng	Tổ chuyên môn
Tháng 01–03	Kiểm tra chất lượng, cập nhật biến động trẻ	Ban Giám hiệu	Giáo viên

Tháng 04–05	Tổng hợp số liệu, hoàn thiện hồ sơ, tổng kết	Ban chỉ đạo PCGD	Các bộ phận liên quan
Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp
Hàng năm	Báo cáo kết quả thực hiện về cấp trên	Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm trước Phòng VH-XH, Ủy ban nhân dân xã về việc tổ chức thực hiện Kế hoạch.

Ban hành các văn bản chỉ đạo; kiện toàn Ban chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục của nhà trường.

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hằng năm; bố trí nhân lực, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện.

Chỉ đạo công tác điều tra, cập nhật dữ liệu, huy động trẻ đến trường; kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Chủ động tham mưu với Phòng VH-XH, UBND xã về việc đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung đội ngũ và các điều kiện bảo đảm thực hiện phổ cập GDMN.

2. Phó Hiệu trưởng

Tham mưu Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

Trực tiếp phụ trách công tác điều tra, thống kê, cập nhật dữ liệu phổ cập giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non gắn với mục tiêu phổ cập.

Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của giáo viên; tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất.

Tham mưu tổ chức các đợt kiểm tra nội bộ, sơ kết, tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện.

3. Tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch thực hiện tại tổ.

Hướng dẫn giáo viên thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.

Theo dõi chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; phối hợp duy trì sĩ số và huy động trẻ đến trường.

Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện công tác phổ cập.

4. Giáo viên

Thực hiện nghiêm túc công tác điều tra trẻ theo phân công.

Quản lý hồ sơ trẻ đầy đủ, chính xác.

Phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc duy trì sĩ số, nâng cao tỷ lệ chuyên cần. Tuyên truyền, vận động trẻ trong độ tuổi đến trường.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ.

5. Kế toán

Tham mưu xây dựng dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch.

Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

6. Văn thư

Lưu trữ đầy đủ hồ sơ, minh chứng về công tác phổ cập.

Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê theo quy định.

7. Ban đại diện cha mẹ trẻ

Phối hợp với nhà trường tuyên truyền, vận động trẻ đến trường.

Phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ.

Hỗ trợ các hoạt động xã hội hóa giáo dục theo quy định.

8. Chế độ kiểm tra, báo cáo

Ban chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục của nhà trường tổ chức kiểm tra định kỳ ít nhất 02 lần/năm học và kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

Các tổ chuyên môn báo cáo kết quả thực hiện theo tháng, học kỳ và cuối năm học.

Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo với Phòng Văn hóa và UBND xã theo quy định.

Kết quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân hằng năm.

Trên đây là kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi giai đoạn 2026–2028 của trường mầm non Rạng Đông. Kế hoạch này là căn cứ để các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Mầm non Rạng Đông tổ chức triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 05 tuổi giai đoạn 2026–2028. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ phận kịp thời báo cáo Ban Giám hiệu để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và các quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (để b/cáo)
- CB, GV, NV (để t/hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Vân

